

PHỤ LỤC SỐ 05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN SAO MAI



Số: 40/BCQT - ASM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

An Giang, ngày 29. tháng 07 năm 2020

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (6 tháng năm 2020)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Tập Đoàn Sao Mai.
- Địa chỉ trụ sở chính: 326 Hùng Vương, P. Mỹ Long, TP. Long Xuyên, An Giang.
- Điện thoại: 02963.840.138 Fax: 02963. 944.622
- Vốn điều lệ: 2.588.678.490.000 đồng
- Tổng số cổ phần: 258.867.849 cổ phần
- Mã chứng khoán: ASM

I. Hoạt động của Hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ-2020	19/06/2020	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.- Thông qua báo cáo của ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020.- Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.- Thông qua lợi nhuận và phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.- Thông qua kết hoạch kinh doanh và chi trả cổ tức năm 2020.- Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định

			đầu tư các dự án lớn, hoặc giao dịch bán tài sản của Công ty. - Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2020. - Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 . - Thông qua việc thực hiện chi trả thù lao HĐQT năm 2019 và dự kiến mức chi trả thù lao năm 2020. - Thông qua việc phát hành trái phiếu năm 2020. - Thông qua việc sửa đổi điều lệ Công ty. - Thông qua việc vay vốn các tổ chức tín dụng. - Thông qua quy chế quản trị nội bộ Công ty. - Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty tổ chức thực hiện các công việc cần thiết để triển khai các nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị báo cáo tình hình quản trị 6 tháng năm 2020

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Bà: Lê Thị Nguyệt Thu	Chủ tịch HĐQT	26/04/2019	8	100%	
2	Ông: Lê Thanh Thuận	TV. HĐQT kiêm Tổng GD	26/04/2019	8	100%	
3	Ông: Nguyễn Văn Hưng	TV. HĐQT kiêm Phó TGD	26/04/2019	8	100%	
4	Ông: Nguyễn Văn Xe	TV. HĐQT độc lập	26/04/2019	8	100%	Ngày 08/07/2020 có đơn từ nhiệm
5	Bà: Hoàng Thị Thanh	TV. HĐQT độc lập	18/06/2020	6	100%	Miễn nhiệm
6	Bà: Nguyễn Thị Hồng Loan	TV. HĐQT độc lập	18/06/2020	2	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hội đồng quản trị Công ty thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng theo đúng Điều lệ và quy định của pháp luật nhằm mang lại hiệu quả và lợi ích cao nhất cho công ty và cổ đông. Qua giám sát, HĐQT đánh giá cao công tác điều hành của ban Tổng Giám đốc trước tình hình dịch bệnh và khủng hoảng kinh tế như hiện nay.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

a. Thông tin về thành viên Ban Kiểm toán nội bộ

Stt	Thành viên BKT nội bộ	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKT	Số buổi họp BKT tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Nguyễn Gia Thuần	Trưởng ban	26/04/2019	4	100%	
2	Ông: Huỳnh Quốc Cường	Thành viên	26/04/2019	4	100%	
3	Ông: Vũ Văn Thanh	Thành viên	26/04/2019	4	100%	

b. Hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ thuộc Hội đồng quản trị:

- Kiểm tra, giám sát, hoạch định và khai thác các nguồn tài chính đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất kinh doanh của công ty.
- Giám sát và kiểm soát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2020.
- Phối hợp với Ban điều hành tập trung đẩy mạnh công tác Marketing và bán hàng nhằm tiêu thụ các sản phẩm đã hoàn thành.
- Tập trung đầu tư nghiên cứu tìm kiếm, mở rộng đầu tư thêm nhiều dự án mới.
- Hỗ trợ Ban Giám đốc xây dựng các tiêu chí về chi phí và dòng tiền.
- Kiểm tra giám sát việc quản lý, sử dụng vốn
- Kiểm tra công tác quản lý nợ
- Thẩm định báo cáo tài chính quý, năm của công ty
- Lập kế hoạch sử dụng nguồn vốn sao cho có hiệu quả.

c. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị công ty.
- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của công ty.
- Giám sát việc chấp hành các quy chế, quy trình quản lý nội bộ của công ty.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch, tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh.
- Kiểm tra công tác đầu tư, công tác đấu thầu, mua sắm của công ty và các đơn vị trong Công ty.
- Kiểm tra công tác thực hiện kế hoạch.

- Kiểm tra chi phí để đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKTNB với Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Ban KTNB đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện từ HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình, như việc cung cấp thông tin, tài liệu, cử cán bộ làm việc với Ban Kiểm toán nội bộ khi có yêu cầu.

III. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong 6 tháng năm 2020

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số:01/2020/NQ - ASM	02/03/2020	V/v miễn nhiệm, bổ nhiệm Kế toán trưởng
2	Số: 02/QĐ/HĐQT-2020	03/03/2020	V/v triệu tập cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2020
3	Số: 02/2020/NQ-ASM	14/04/2020	V/v gia hạn tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020
4	Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ-2020	19/06/2020	Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2020

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các các bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo qui định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt không còn là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Công ty TNHH Dũng Thịnh Phát		Cty con					
2	Công ty CP Du Lịch Đồng Tháp		Cty con					
3	Công ty Cổ Phần Nhựt Hồng		Cty con					
4	Công ty CP Đầu Tư Tài Chính và Truyền Thông Quốc Tế		Cty con					
5	Công ty TNHH TM Sao Mai Solar		Cty con					

6	Công ty TNHH Sao Mai Super Feed		Cty con					
7	Công ty Cổ phần Đầu Tư & Phát Triển Đa Quốc Gia		Cty con					
8	Công ty CP Du Lịch An Giang		Cty con					
9	Công ty CP Điện Mặt Trời EuroPlast Long An		Cty con					
10	Công ty CP Đầu tư Du lịch & Phát triển Thủy Sản		Cty con					
11	Công ty CP Tư Vấn & Đầu Tư Tài Chính		Cty con					

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

ĐVT: đồng

Đối tượng	Nội dung	Giá trị
Công ty CP Đầu tư và phát triển Đa Quốc Gia (IDI)	Uỷ thác xuất khẩu (cá fillet)	9.326.621.400
	CN QSDĐ kdc Lắp Vò	18,162,145,627
	Mua Cá tra Fillet	15.234.468.600
	Bán máy móc thiết bị nhà máy 02	46.675.514.545
Công ty CP Du Lịch AG	Vay huy động vốn	32.400.000.000
	Lãi vay	2.011.278.000
	Dịch vụ nhà hàng, khách sạn, vé máy bay	2.065.740.689
Công ty CP Du Lịch Đồng Tháp	Dịch vụ nhà hàng, khách sạn, vé máy bay	524.492.089
	ASM trả tiền sơn bột	41.639.272
Công ty CP Nhựt Hồng	Bảo hiểm	28.944.000
	ASM chi dùm tiền dầu cá CBCNV	3.820.000
	Thi công xây dựng khu dân cư Cà Mau	36.866.690.910
Cty CP Đầu Tư DL và PT Thủy Sản	Xây nhà máy tinh luyện dầu 2	6.549.409.091
	Xây kho thành phẩm	15.388.663.636

Cty Sao Mai Solar	Lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời	1.033.683.636
Cty CP Điện Mặt trời Europlast Long An	Ứng tiền giám sát, vận hành nhà máy	37.700.000.000
Công ty TNHH Sao Mai Super Feed	Bảo hành khách sạn Sông Trà	119.540.909
	ASM cho thuê tài sản	1.636.363.638
Công ty CP Tư vấn và Đầu tư Tài chính	Hoàn trả nền bến xe Châu Đốc	8.032.320.000

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng năm 2020)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ Tên	Số tk	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Địa Chỉ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lê Thanh Thuận		Thành viên HĐQT kiêm TGD			49.986.486	19,31%	
1.1	Lê Văn Sửu		Cha					
1.2	Lê Thị Chuột		Mẹ					
1.3	Lê Thị Thoa		Chị					
1.4	Lê Ngọc Xuyên		Anh					
1.5	Lê Thị Thái		Chị					
1.6	Lê Văn Thông		Anh			544.017	0,21%	
1.7	Lê Thị Thúy		Em			148.302	0,06%	
1.8	Lê Văn Thủy		Em			1.293.390	0,50%	
1.9	Lê Văn Chung		Em			2.034.209	0,79%	
1.10	Lê Văn Thành		Em			749.113	0,29%	
1.11	Võ Thị Thanh Tâm		Vợ			13.459.810	5,20%	
1.12	Lê Thị Nguyệt Thu		Con			13.808.375	5,33%	
1.13	Lê Thị Thiên Trang		Con			13.298.781	5,14%	
1.14	Lê Tuấn Anh		Con			29.154.839	11,26%	
2	Nguyễn Văn Hưng		Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD			588.500	0,23%	
2.1	Nguyễn Văn Đực		Cha					
2.2	Phạm Thị Nhan		Mẹ					
2.3	Nguyễn Thị Phước		Chị					

2.4	Nguyễn Thị Xem		Chị						
2.5	Nguyễn Thị Hà		Em						
2.6	Nguyễn Thị Hồng		Em						
2.7	Nguyễn Văn Dũng		Em						
2.8	Nguyễn Thị Hà		Vợ						
2.9	Nguyễn Thị Diệu Hiền		Con						
2.10	Nguyễn Hồng Ngự		Con						
2.11	Nguyễn Minh Huy		Con						
3	Nguyễn Thị Hồng Loan		Thành viên HĐQT độc lập					5.350	0,002%
4	Lê Văn Chung		P.TGD					2.034.209	0,79%
4.1	Lê Văn Sửu		Cha						
4.2	Lê Thị Châu		Mẹ						
4.3	Lê Thị Thoa		Chị						
4.4	Lê Ngọc Xuyên		Anh						
4.5	Lê Thị Thái		Chị						
4.6	Lê Văn Thông		Anh					544.017	0,21%
4.7	Lê Thanh Thuận		Anh					49.986.486	19,31%
4.8	Lê Thị Thúy		Chị					148.302	0,06%
4.9	Lê Văn Thủy		Anh					1.293.390	0,50%
4.10	Lê Văn Thành		Em					749.113	0,29%
4.11	Nguyễn Thị Thu Trang		Vợ						

4.12	Lê Thế Tùng			Con				
4.13	Lê Mạnh Tường			Con				
4.14	Lê Thế Quân			Con				
5	Lê Xuân Quế			P.TGD			716.793	0,28%
5.1	Võ Thị Hồng Tâm			Vợ				
5.2	Lê Thị Thắng			Em			2.489	0,001%
5.3	Lê Xuân Khai			Con				
5.4	Lê Thị Xuân Quyền			Con				
6	Trương Vĩnh Thành			P.TGD			194.205	0,08%
6.1	Trương Vĩnh Khánh			Cha				
6.2	Lê Thị Phú			Mẹ				
6.3	Trương Vĩnh Phước			Anh				
6.4	Trương Vĩnh Long			Anh				
6.5	Trương Thị Kim Phượng			Em				
6.6	Nguyễn Bảo Trân			Vợ				
7	Lê Văn Lâm			P.TGD				
7.1	Lê Văn Hòe			Cha				
7.2	Lê Thị Toan			Mẹ				
7.3	Lê Văn Hưng			Anh				
7.4	Lê Văn Sơn			Em				
7.5	Lê Văn Hiệu			Em				
7.6	Lê Thị Hiền			Em				
7.7	Lê Thị Hoa			Em				
7.8	Lê Thị Tính			Em				

7.9	Ngô Thị Tố Ngân		Vợ						
8	Lê Văn Thành		P.TGD			749.113		0,29%	
8.1	Lê Văn Sứu		Cha						
8.2	Lê Thị Chuột		Mẹ						
8.3	Lê Thị Thoa		Chị						
8.4	Lê Ngọc Xuyên		Anh						
8.5	Lê Thị Thái		Chị						
8.6	Lê Văn Thông		Anh			544.017		0,21%	
8.7	Lê Thanh Thuận		Anh			49.986.486		19,31%	
8.8	Lê Thị Thúy		Chị			148.302		0,06%	
8.9	Lê Văn Thủy		Anh			1.293.390		0,50%	
8.10	Lê Văn Chung		Anh			2.034.209		0,79%	
8.11	Trần Tô Thị Nghĩa		Vợ						
8.12	Lê Thị Ngọc Trân		Con						
8.13	Lê Đức Thọ		Con						
9	Lê Thị Nguyệt Thu		Chủ tịch HĐQT			13.808.375		5,33%	
9.1	Lê Thanh Thuận		Cha			49.986.486		19,31%	
9.2	Võ Thị Thanh Tâm		Mẹ			13.459.810		5,20%	
9.3	Lê Thị Thiên Trang		Em			13.298.781		5,14%	
9.4	Lê Tuấn Anh		Em			29.154.839		11,26%	
10	Lê Thị Phương		P.TGD			218.625		0,08%	
10.1	Lê Ngọc Xuyên		Cha						

10.2	Nguyễn Thị Thanh		Mẹ				
10.3	Lê Văn Long		Anh				
10.4	Bùi Đình Thoan		Chồng				
10.5	Lê Văn Ba		Em		3.736	0,002%	
10.6	Lê Thị Lãm		Em				
10.7	Lê Văn Linh		Em				
11	Trương Công Khánh		GDTC		217.745	0.08%	
11.1	Trương Văn Cảnh		Cha				
11.2	Dương Thị Xương		Mẹ				
12	Nguyễn Gia Thuận		Trưởng ban kiểm toán nội bộ				
12.1	Nguyễn Văn Trần		Cha				
12.2	Nguyễn Thị Yến		Mẹ				
12.3	Nguyễn Thị Bích Ngọc		Vợ				
12.4	Nguyễn Gia Lâm		Anh				
12.5	Nguyễn Thị ngọc Lệ		Em				
12.6	Nguyễn Ngọc Hiền		Con				
12.7	Nguyễn ngọc Lan Nhi		Con				
13	Huỳnh Quốc Cường		Thành viên ban kiểm toán nội bộ				
13.1	Huỳnh Văn Sang		Cha				
13.2	Nguyễn Thị Hận		Mẹ				
13.3	Huỳnh Thanh Khiết		Anh				
13.4	Huỳnh Thị ngọc Trâm		Chị				
13.5	Huỳnh Thanh Tuấn		Anh				



13.6	Đàm Thị Cẩm Tiên		Vợ					
14	Vũ Văn Thanh		Thành viên ban kiểm toán nội bộ					
14.1	Lê Thị Thắng		Mẹ			2.489	0,001%	
14.2	Vũ Văn Tiến		Anh					
14.3	Nguyễn Thị Cẩm Tú		Vợ					
14.4	Vũ Thị Thanh Thương		Con					
14.5	Vũ Thị Cẩm Tiên		Con					

2. Giao dịch có phiếu: Không có

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Chủ tịch HĐQT
(Đã ký và đóng dấu)



Lê Thị Nguyệt Thu